

Số: 5044/KH-BHXH

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2016

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin của Bảo hiểm xã hội Việt Nam**

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06/4/2016;

Căn cứ Nghị định số 01/2016/NĐ-CP ngày 05/01/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1408/QĐ-TTg ngày 15/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin;

Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin (sau đây gọi là Luật) của ngành Bảo hiểm xã hội như sau:

#### **I. Mục đích, yêu cầu**

##### **1. Mục đích**

a) Xác định cụ thể các nội dung, công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam (BHXH Việt Nam), Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (BHXH tỉnh, thành phố) trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN); bảo đảm tính đồng bộ, kịp thời, thống nhất và hiệu quả.

b) Xác định cơ chế phối hợp giữa các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam (các đơn vị), BHXH các tỉnh, thành phố, giữa BHXH Việt Nam với các cơ quan liên quan trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trong toàn Ngành.

##### **2. Yêu cầu**

a) Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của các đơn vị, BHXH tỉnh, thành phố trong việc triển khai thi hành Luật, bảo đảm chất lượng và tiến độ hoàn thành công việc.

b) Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các đơn vị trong việc triển khai thi hành Luật.

c) Có lộ trình cụ thể để đảm bảo sau ngày 01/7/2018, Luật được thực hiện thống nhất, đầy đủ, đồng bộ trên phạm vi cả nước.

#### **II. Nội dung**

**1. Phổ biến nội dung Luật Tiếp cận thông tin tới công chức, viên chức toàn Ngành**

- Đơn vị chủ trì: Vụ Pháp chế
- Đơn vị phối hợp: các đơn vị, BHXH tỉnh, thành phố, BHXH Bộ Quốc phòng, BHXH Công an nhân dân.
- Thời gian hoàn thành: Quý II năm 2017.

**2. Xây dựng quy chế nội bộ của cơ quan để thực hiện việc cung cấp thông tin theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan**

- Đơn vị chủ trì: Vụ Tổ chức cán bộ
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng, các đơn vị có liên quan và BHXH tỉnh, thành phố, BHXH Bộ Quốc phòng, BHXH Công an nhân dân.
- Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2017.

**3. Vận hành cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu thông tin**

a) Vận hành cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử

a.1) Vận hành cổng thông tin điện tử

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Công nghệ thông tin.
- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Truyền thông, Văn phòng, BHXH tỉnh, thành phố, BHXH Bộ Quốc phòng, BHXH Công an nhân dân và các đơn vị có liên quan.

a.2) Vận hành trang thông tin điện tử

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Truyền thông, BHXH tỉnh, thành phố.
- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Công nghệ thông tin, Văn phòng, BHXH Bộ Quốc phòng, BHXH Công an nhân dân và các đơn vị có liên quan.

a.3) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Rà soát, phân loại, lập danh mục các thông tin phải được công khai và thông tin không được công khai; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu thông tin mà cơ quan có trách nhiệm cung cấp, không cung cấp; duy trì, lưu giữ, cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin do cơ quan mình tạo ra.

b.1) Rà soát, phân loại, lập danh mục các thông tin phải được công khai và thông tin không được công khai

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng, BHXH tỉnh, thành phố
- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Truyền thông, BHXH tỉnh, thành phố, BHXH Bộ Quốc phòng, BHXH Công an nhân dân và các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

b.2) Xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu thông tin mà cơ quan BHXH có trách nhiệm cung cấp, không cung cấp

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Công nghệ thông tin, BHXH tỉnh, thành phố
- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Truyền thông, BHXH Bộ Quốc phòng, BHXH Công an nhân dân và các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b.3) Duy trì, lưu giữ, cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin do cơ quan BHXH tạo ra

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Truyền thông, BHXH tỉnh, thành phố
- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Công nghệ thông tin, BHXH Bộ Quốc phòng, BHXH Công an nhân dân và các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Số hóa các văn bản, hồ sơ, tài liệu và kết nối với mạng điện tử trên toàn quốc để có thể truy cập thông tin dễ dàng từ các hệ thống khác nhau nhằm tăng cường cung cấp thông tin qua mạng điện tử.

c.1) Số hoá các văn bản, hồ sơ, tài liệu

- Đơn vị chủ trì:
  - + Số hoá hồ sơ hưởng BHXH, hồ sơ hành chính nghiệp vụ của cơ quan BHXH: Trung tâm Lưu trữ.
  - + Số hoá hồ sơ hành chính nghiệp vụ của BHXH tỉnh, thành phố: BHXH tỉnh, thành phố
  - + Số hoá văn bản, tài liệu: Văn phòng, BHXH các tỉnh, thành phố
- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Công nghệ thông tin, BHXH Bộ Quốc phòng, BHXH Công an nhân dân và các đơn vị có liên quan.

c.2) Kết nối với mạng điện tử trên toàn quốc để có thể truy cập thông tin dễ dàng từ các hệ thống khác nhau nhằm tăng cường cung cấp thông tin qua mạng điện tử

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Công nghệ thông tin, BHXH tỉnh, thành phố
- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Truyền thông, BHXH Bộ Quốc phòng, BHXH Công an nhân dân và các đơn vị có liên quan

c.3) Thời gian hoàn thành:

- Đối với các thông tin đã được tạo ra trước thời điểm Luật Tiếp cận thông tin có hiệu lực: tiến hành số hóa theo quy định của pháp luật về lưu trữ và lộ trình ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Đối với các thông tin được tạo ra sau khi Luật Tiếp cận thông tin có hiệu lực: thường xuyên số hóa và ngay sau khi thông tin được tạo ra.

**4. Rà soát, kiện toàn, bố trí hợp lý đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin**

Rà soát đội ngũ công chức, viên chức để có biện pháp bố trí bộ phận hoặc cán bộ, công chức, viên chức đủ năng lực, trình độ làm đầu mối cung cấp thông tin; ưu tiên bố trí những người có kinh nghiệm làm công tác pháp luật hoặc/và tin học.

- Đơn vị chủ trì: Vụ Tổ chức cán bộ.

- Đơn vị phối hợp: Vụ Pháp chế, Trung tâm Công nghệ thông tin, các đơn vị có liên quan, BHXH tỉnh, thành phố, BHXH Bộ Quốc phòng, BHXH Công an nhân dân.

- Thời gian thực hiện: Quý II năm 2017.

### III. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các đơn vị, Giám đốc BHXH các tỉnh, thành phố, Giám đốc BHXH Bộ Quốc phòng, Giám đốc BHXH Công an nhân dân trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình, chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí.

2. Các đơn vị được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm:

a) Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công và hướng dẫn BHXH các tỉnh, thành phố thực hiện theo Kế hoạch.

b) Báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch về BHXH Việt Nam (qua Vụ Pháp chế): Báo cáo thực hiện tại thời điểm hoàn thành nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch hoặc đột xuất theo yêu cầu của Bộ Tư pháp và BHXH Việt Nam.

3. Vụ Pháp chế theo dõi, đôn đốc các đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ và báo cáo Tổng Giám đốc kết quả thực hiện Kế hoạch này.

4. Kinh phí thực hiện Kế hoạch của các đơn vị thuộc hệ thống BHXH Việt Nam được BHXH Việt Nam giao trong dự toán chi phí quản lý BHXH, BHYT, BHTN hàng năm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

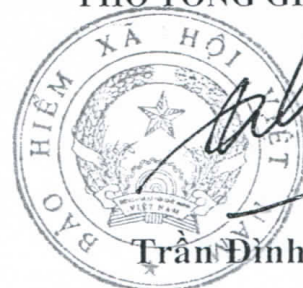
Việc lập dự toán và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc yêu cầu các đơn vị và BHXH các tỉnh, thành phố kịp thời phản ánh về BHXH Việt Nam (qua Vụ Pháp chế) để được hướng dẫn giải quyết./.

#### Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Tổng Giám đốc (để báo cáo);
- Các Phó TGD;
- Các đơn vị trực thuộc;
- BHXH các tỉnh, thành phố;
- BHXH Bộ Quốc phòng;
- BHXH Công an nhân dân;
- Lưu: VT, PC (5).

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Đình Liệu